



**Bảng 1: Chỉ tiêu**

|                                      |             |
|--------------------------------------|-------------|
| VN30F1M (Giá đóng cửa – 19/11/2025)  | 1,885.8     |
| Khối lượng hợp đồng                  | 191,865     |
| VN30 (Giá đóng cửa – 19/11/2025)     | 1886.2      |
| Khối lượng                           | 326,455,842 |
| Chênh lệch <b>VN30F1M &amp; VN30</b> | -0.4        |

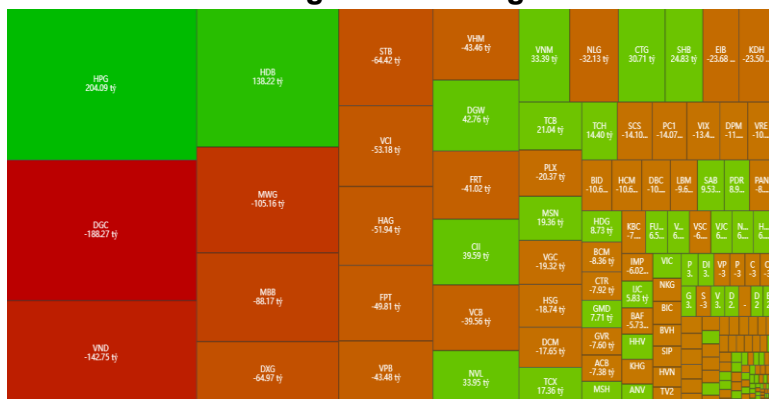
### ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

- VN-Index mở gap giảm điểm vào đầu phiên sáng và giao dịch sideways trong suốt phiên sáng, sang phiên chiều lực bán dần xuất hiện kéo chỉ số đóng nến giảm hơn 10 điểm, tại 1649 điểm
- Các hợp đồng tương lai giảm điểm trong phiên giao dịch ngày 19/11/2025. VN30-Index kết phiên với khối lượng giao dịch thấp hơn mức trung bình 20 phiên.

### ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

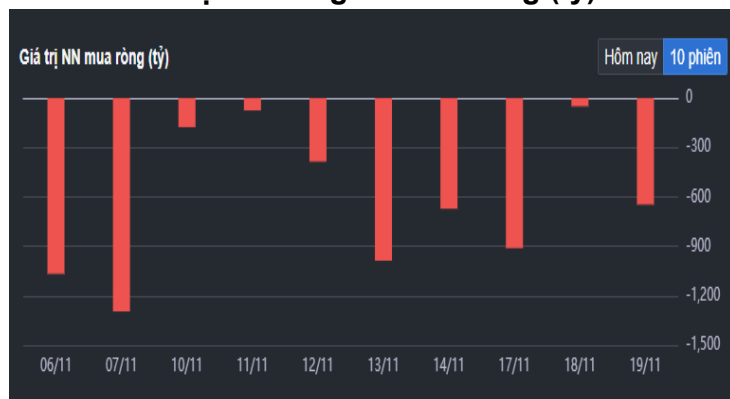
- Về mức độ ảnh hưởng, FPT và VPB ảnh hưởng nhất cho phiên hôm nay, lần lượt kéo VN30-Index giảm 2.6 và 2.99 điểm.
- VN30-Index kết phiên giảm hơn 0.63% so với phiên giao dịch trước, đạt 1,886.2 điểm. Độ rộng nghiêng về phía bán với 05 mã tăng điểm, 23 mã giảm điểm và 02 mã không thay đổi.
- Khối ngoại quay lại bán ròng với giá trị hơn 646 tỷ đồng. Tâm điểm, cổ phiếu DGC khối ngoại “bán” mạnh nhất tới hơn 188 tỷ đồng, tiếp theo sau là các mã như VND bán ròng hơn 142 tỷ đồng; MWG hơn 105 tỷ đồng hay MBB hơn 88 tỷ đồng. Tại chiều mua, khối ngoại mua ròng nhiều nhất cổ phiếu HPG với giá trị hơn 204 tỷ đồng. Tiếp sau đó, hai mã HDB và DGW được khối ngoại mua ròng lần lượt là hơn 138 tỷ đồng và hơn 42 tỷ đồng.

**Hình 1- Phân bổ dòng tiền Nước ngoài**



Nguồn: FireAnt

**Hình 2- Giá trị Nước ngoài mua ròng (tỷ)**



Nguồn: FireAnt

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

Trong phiên giao dịch ngày 19/11/2025, VN30-Index đảo chiều giảm điểm đồng thời xuất hiện mẫu hình nến thân nhỏ sau khi kiểm tra lại đường SMA 50 ngày kèm theo khối lượng có sự gia tăng so với phiên trước cho thấy tâm lý không mấy tích cực của nhà đầu tư.

Hiện tại, chỉ số đang kiểm tra đường Middle của Bollinger Bands trong khi chỉ báo MACD tiếp tục tăng nhưng vẫn nằm dưới mức 0 sau khi cho tín hiệu mua.

Hình 3- Chỉ số VN30 cơ sở theo ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢTTL NGÀY 19/11/2025

Các hợp đồng tương lai VN30 đồng loạt giảm điểm trong phiên giao dịch ngày 19/11/2025. Cụ thể, 411FB000 (I1FB000) giảm 0.64%, còn 1,885.8 điểm; VN30F2512 (F2512) giảm 0.73%, còn 1,882 điểm; hợp đồng 411G3000 (G3000) giảm 0.48%, còn 1,874 điểm; hợp đồng 411G6000 (I1G6000) giảm 0.4%, còn 1,873.7 điểm. Chỉ số cơ sở VN30-Index kết phiên ở mức 1,886.2 điểm.

Ngoài ra, các hợp đồng tương lai VN100 hầu hết đều giảm trong phiên giao dịch ngày 19/11/2025. Cụ thể, 4112FB000 (I2FB000) giảm 0.68%, còn 1,798.3 điểm; 4112FC000 (I2FC000) giảm 0.19%, còn 1,795.4 điểm; hợp đồng 4112G3000 (I2G3000) giảm 0.3%, còn 1,784.9 điểm; hợp đồng 4112G6000 (I2G6000) tăng 0.43%, đạt 1,778 điểm. Chỉ số cơ sở VN100-Index kết phiên ở mức 1,796.7 điểm.

## NHẬN ĐỊNH GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Khối lượng giao dịch F2411 giảm 26.88% với 191,865 hợp đồng được khớp lệnh. Khối lượng giao dịch của F2412 đạt 10,370 hợp đồng, tăng 187.92%. Khối ngoại quay lại bán ròng với tổng khối lượng mua ròng trong phiên giao dịch ngày 19/11/2024 đạt 3,208 hợp đồng.

Về xu hướng, phe SHORT hiện đang áp đảo và có phần thắng thế ở tháng này. Theo thống kê, Tự doanh nắm 1,550 hợp đồng SHORT với số lượng tương đương khối ngoại khi quay sang Short ròng hơn 1,289 hợp đồng Short.

Giá trung bình tạo lập lấy vị thế quanh mốc 1,998 điểm cao hơn giá VN30F1M, nên có thể khẳng định phe SHORT hiện đang cầm trịch cuộc chơi.

Chiến lược giao dịch trong phiên:

- Vị thế **LONG** khuyến nghị quan sát và hạn chế mở vị thế.
- Vị thế **SHORT** được duy trì khi VN30F1M chờ hồi lên vùng 1,900 – 1,925 để lấy vị thế mới (lưu ý stoploss chỉ tính thời điểm giá đóng nến và tùy vị thế để có chiến lược phù hợp).

| Bảng 2: Thông tin mã Hợp đồng Tương lai ngày 20/11/2025 |              |       |         |              |        |
|---------------------------------------------------------|--------------|-------|---------|--------------|--------|
| Mã hợp đồng                                             | Giá đóng cửa | +/-   | KLGD    | Ngày đáo hạn | OI     |
| 4111FB000                                               | 1885.8       | -0.64 | 191,865 | 20/11/2025   | 23,098 |
| VN30F2412                                               | 1882         | -0.73 | 10,370  | 18/12/2025   | 15,103 |
| 4111G3000                                               | 1874         | -0.48 | 145     | 19/03/2026   | 324    |
| 4111G6000                                               | 1873.7       | -0.4  | 26      | 18/06/2026   | 205    |

Nguồn: BT Research

| Bảng 3: Chênh lệch giá HĐTL |          |             |               |
|-----------------------------|----------|-------------|---------------|
| Spread HĐTL                 | Hiện tại | Phiên trước | +/-           |
| VN30F1M - VN30              | -0.40    | 8.92        | <b>-9.32</b>  |
| VN30F2M - VN30              | -4.2     | 8.92        | <b>-13.12</b> |
| VN30F2M - VN30F1M           | -3.8     | 0           | <b>-3.80</b>  |
| VN30F1Q - VN30F1M           | -11.8    | -15         | <b>3.20</b>   |
| VN30F1Q - VN30F2M           | -8       | -15         | <b>7.00</b>   |
| VN30F2Q - VN30F1M           | -12.1    | -16.7       | <b>4.60</b>   |
| VN30F2Q - VN30F2M           | -8.3     | -16.7       | <b>8.40</b>   |
| VN30F2Q - VN30F1Q           | -0.3     | -1.7        | <b>1.40</b>   |

| Bảng 4: Chiến lược giao dịch trong ngày |          |             |                |
|-----------------------------------------|----------|-------------|----------------|
| Vị thế                                  | Điểm vào | Chốt lời    | Cắt lỗ         |
| Long                                    | N/A      | N/A         | N/A            |
| Short                                   | 1925     | 1900 / 1880 | >1930, pivot D |

| Bảng 5: Ngưỡng trong phiên |               |
|----------------------------|---------------|
| Kháng cự xa                | 1,900 – 1,912 |
| Kháng cự gần               | 1,925 – 1,930 |
| Hỗ trợ gần                 | 1,880 – 1,886 |
| Hỗ trợ xa                  | 1,815 – 1,825 |

## CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Chiến lược giao dịch trong phiên: NĐT thận trọng tham gia với tỷ trọng vừa phải do diễn biến chỉ số thời gian gần đây tương đối biến động.
  - Vị thế **Long** khuyến nghị quan sát và hạn chế mở vị thế.
  - Vị thế **Short** được duy trì khi VN30F1M chờ hồi lên vùng 1,900 – 1,925 để lấy vị thế mới
- Chiến lược giao dịch qua đêm: Không khuyến nghị giữ vị thế quan đêm, quan sát chờ điểm vào phù hợp.

\* Lưu ý: Trường hợp giá mở cửa tạo gap lớn cần chú ý quan sát, tránh fomo đặt lệnh và phòng ngừa rủi ro. Kết hợp theo dõi tình hình diễn biến thị trường chứng khoán cơ sở.

Hình 4- Chỉ số VN30F1M theo khung ngày



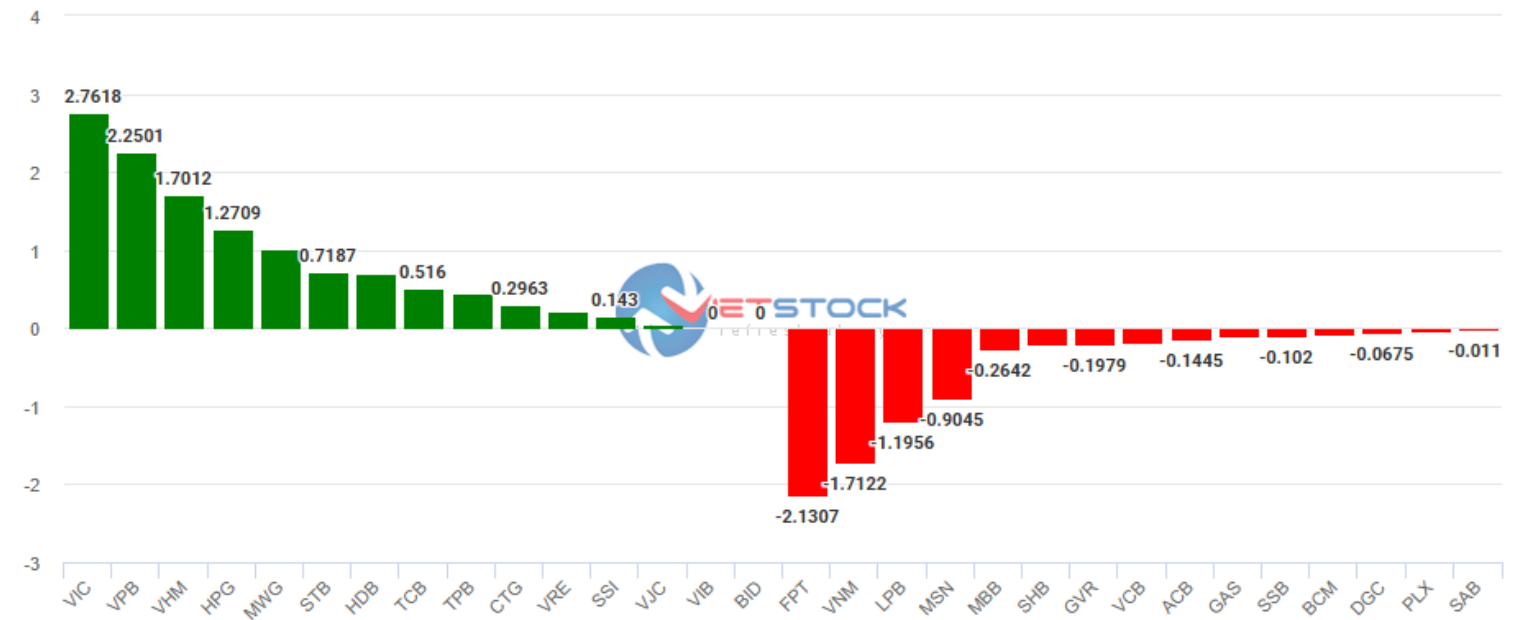
Nguồn: Fireant, BT Research

Hình 5- Chỉ số VN30F1M theo khung 30 phút



Nguồn: Fireant, BT Research

Hình 6- Cổ phiếu ảnh hưởng trong VN30-Index



Top cổ phiếu đóng góp tăng: **12.0571** Top cổ phiếu đóng góp giảm: **-7.3299**

Nguồn: *fw.t.Vietstock.com*

Danh sách cổ phiếu nhóm VN30

| Mã CK | Phân ngành                   | Giá     | Thay đổi | KLCPLH (Triệu CP) | Vốn hóa (Tỷ đồng)   | Tỷ trọng (%) | Ảnh hưởng (%) | Điểm ảnh hưởng |
|-------|------------------------------|---------|----------|-------------------|---------------------|--------------|---------------|----------------|
| HDB   | Ngân hàng                    | 31,300  | (+2.79%) | 3,495,060,732     | 36,059,459,025,486  | 2.87         | 0.0802        | 1.522          |
| HPG   | Tài nguyên cơ bản            | 27,600  | (+0.36%) | 7,675,465,855     | 116,513,571,678,900 | 9.29         | 0.0334        | 0.6346         |
| VIC   | Bất động sản                 | 220,500 | (+0.23%) | 3,853,015,512     | 133,750,941,167,942 | 10.66        | 0.0245        | 0.4654         |
| VNM   | Thực phẩm                    | 60,900  | (+0.33%) | 2,089,955,445     | 50,911,314,640,200  | 4.06         | 0.0134        | 0.2542         |
| PLX   | Dầu khí                      | 34,700  | (+0.43%) | 1,270,592,235     | 4,408,955,055,450   | 0.35         | 0.0015        | 0.0287         |
| VIB   | Ngân hàng                    | 18,700  | 0.00%    | 3,404,005,710     | 16,785,798,917,095  | 1.34         | 0             | 0              |
| STB   | Ngân hàng                    | 49,500  | 0.00%    | 1,885,215,716     | 38,962,672,245,234  | 3.11         | 0             | 0              |
| CTG   | Ngân hàng                    | 49,350  | (-0.10%) | 5,369,991,748     | 17,470,724,440,454  | 1.39         | -0.0014       | -0.0264        |
| GAS   | Điện, nước, xăng dầu khí đốt | 62,200  | (-0.32%) | 2,412,949,756     | 7,504,273,741,160   | 0.60         | -0.0019       | -0.0363        |
| SAB   | Thực phẩm                    | 47,000  | (-0.42%) | 1,282,562,372     | 6,630,847,463,240   | 0.53         | -0.0022       | -0.0421        |
| BID   | Ngân hàng                    | 38,100  | (-0.78%) | 7,021,361,917     | 4,702,894,169,283   | 0.37         | -0.0029       | -0.0555        |
| GVR   | Hóa chất                     | 28,000  | (-0.88%) | 4,000,000,000     | 4,480,000,000,000   | 0.36         | -0.0031       | -0.0596        |
| VHM   | Bất động sản                 | 96,900  | (-0.10%) | 4,107,412,004     | 53,707,229,636,935  | 4.28         | -0.0043       | -0.0813        |
| LPB   | Ngân hàng                    | 49,500  | (-0.10%) | 2,987,282,100     | 61,739,615,460,724  | 4.92         | -0.0049       | -0.0934        |
| BCM   | Bất động sản                 | 66,100  | (-2.36%) | 1,035,000,000     | 2,736,540,000,000   | 0.22         | -0.0051       | -0.0977        |
| SHB   | Ngân hàng                    | 16,450  | (-0.30%) | 4,593,703,838     | 23,248,011,615,764  | 1.85         | -0.0056       | -0.1055        |
| SSB   | Ngân hàng                    | 17,200  | (-0.86%) | 2,845,000,000     | 11,828,571,150,000  | 0.94         | -0.0081       | -0.1539        |
| MSN   | Thực phẩm                    | 78,800  | (-0.25%) | 1,445,915,457     | 68,362,882,806,960  | 5.45         | -0.0136       | -0.2586        |
| VCB   | Ngân hàng                    | 59,400  | (-0.83%) | 8,355,675,094     | 23,994,933,677,714  | 1.91         | -0.0159       | -0.3013        |
| TPB   | Ngân hàng                    | 17,150  | (-2.56%) | 2,641,956,196     | 10,952,450,674,349  | 0.87         | -0.0223       | -0.4241        |
| VJC   | Du lịch và Giải trí          | 178,000 | (-0.61%) | 591,611,334       | 47,388,067,853,400  | 3.78         | -0.023        | -0.4373        |
| MBB   | Ngân hàng                    | 23,500  | (-0.84%) | 8,054,999,909     | 41,597,026,405,065  | 3.32         | -0.0279       | -0.5286        |
| ACB   | Ngân hàng                    | 24,900  | (-0.80%) | 5,136,656,599     | 47,781,269,575,388  | 3.81         | -0.0305       | -0.5783        |
| DGC   | Hóa chất                     | 96,600  | (-2.23%) | 379,778,413       | 22,011,956,817,480  | 1.75         | -0.0391       | -0.7426        |
| SSI   | Dịch vụ tài chính            | 34,650  | (-2.53%) | 2,075,914,794     | 22,129,402,207,863  | 1.76         | -0.0446       | -0.847         |
| MWG   | Bán lẻ                       | 82,400  | (-0.72%) | 1,478,456,763     | 91,368,627,953,400  | 7.28         | -0.0524       | -0.9952        |
| VRE   | Bất động sản                 | 31,600  | (-2.32%) | 2,272,318,410     | 28,722,104,702,400  | 2.29         | -0.0531       | -1.0081        |
| TCB   | Ngân hàng                    | 34,800  | (-1.56%) | 7,064,851,739     | 59,429,744,774,020  | 4.74         | -0.0739       | -1.4026        |
| VPB   | Ngân hàng                    | 28,100  | (-2.43%) | 7,933,923,601     | 58,790,135,865,702  | 4.69         | -0.1139       | -2.1613        |
| FPT   | Công nghệ thông tin          | 98,000  | (-2%)    | 1,703,507,121     | 140,639,214,105,004 | 11.21        | -0.2242       | -4.2554        |

## CAM KẾT PHÂN TÍCH

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà BT Research cho là đáng tin cậy, tuy nhiên chúng tôi không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kì lúc nào mà không cần thông báo.

Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lời kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. BT Research và/hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Tài liệu này chỉ được lưu hành nội bộ và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác. BT Research không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

### Trung tâm phân tích và đầu tư

#### Lâm Tuyết Nhi

Trưởng phòng phân tích và đầu tư  
nhi.lam@bt-group.vn

### Phân tích viên

#### Nguyễn Thị Thuỳ Trang

Chuyên viên phân tích  
trang.nguyenthuy@bt-group.vn

#### Nguyễn Thị Tú

Chuyên viên phân tích  
tu.nguyen@bt-group.vn

#### Trần Thị Thoại Ngân

Chuyên viên phân tích  
ngan.tran@bt-group.vn

#### Nguyễn Viết Hoàng Chương

Chuyên viên phân tích  
chuong.nguyen@bt-group.vn